

Bản án số: 160/2022/DS-ST

Ngày 06 – 9 – 2022

V/v tranh chấp hợp đồng
mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Càn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Công Đoàn

Ông Nguyễn Hoàng Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Hồng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 286/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 7 năm 2022 về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2022/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Hải Đ, sinh năm 1991; cư trú tại: Khóm x, thị trấn Đ1, huyện Đ2, tỉnh Cà Mau.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Đặng Huỳnh Q, sinh năm 1956; cư trú tại: Số y, đường N, Khóm z, phường k, thành phố C, tỉnh Cà Mau – văn bản ủy quyền ngày 15/7/2022 (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1981; cư trú tại: Ấp N, xã Q1, huyện Đ2, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của anh Nguyễn Hải Đ và lời trình bày của ông Đặng Huỳnh Q tại phiên tòa, thể hiện:*

Vào ngày 28/5/2019 anh Đ thỏa thuận bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản cho anh Nguyễn Hoàng V, thỏa thuận sau 03 tháng (thời điểm anh V thu hoạch tôm) sẽ thanh toán. Tuy nhiên, sau khi thu hoạch tôm, anh V không trả tiền nên đến ngày 20/01/2022 các bên làm biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ thì anh V thừa nhận còn thiếu số tiền 84.476.499 đồng, số tiền lãi 16.557.000 đồng và cam kết đến ngày 30/5/2022 thanh toán dứt điểm nhưng anh V không thực hiện. Mặc dù nhiều lần liên hệ yêu cầu trả nợ nhưng anh V không thực hiện; do

vậy, anh Đ khởi kiện yêu cầu anh V trả tổng số tiền 102.710.499 đồng (vốn 84.476.499 đồng, lãi đến ngày 20/01/2022 là 16.557.000 đồng; lãi từ 20/5/2022 đến ngày 20/6/2022 mức 1,66%/tháng là 1.677.000 đồng).

* *Đối với anh Nguyễn Hoàng V*: Đã được tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh V không có ý kiến phản đối về yêu cầu khởi kiện của anh Đ và không tham gia hòa giải, xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Anh Nguyễn Hải Đ khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Hoàng V về việc trả lại số tiền mua bán thuốc, thức ăn thủy sản nên quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản thuộc thẩm quyền của Tòa án theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Anh V đã được triệu tập tham gia phiên tòa đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt anh V là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

[3] Theo biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ ngày 20/01/2022, anh V ký xác nhận thiếu anh Đ số tiền 101.033.499 đồng (vốn 84.476.499 đồng, lãi 16.557.000 đồng). Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh V không có ý kiến phản đối nên đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự và anh V phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ đối với anh Đ theo Điều 440 của Bộ luật Dân sự.

[4] Theo đơn khởi kiện của anh Đ và yêu cầu của ông Q tại phiên tòa, ngoài việc yêu cầu anh V trả các khoản tiền đến ngày 20/01/2022 thì còn yêu cầu anh V trả khoản lãi do chậm thanh toán theo mức là 1,66%/tháng (từ ngày 20/5/2022 đến ngày 20/6/2022) là 1.677.000 đồng.

Tại phiên tòa, ông Q xác định khi thực hiện giao dịch mua bán thức ăn, thuốc thủy sản, các đương sự không thỏa thuận lãi suất phát sinh do chậm trả tiền; do vậy, anh Đ yêu cầu trả lãi theo mức 1,66%/tháng (tương đương 20%/năm) không phù hợp với khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự; tuy nhiên, do anh V cam kết trả nợ vào ngày 30/5/2022 nhưng không thực hiện; do đó, về nguyên tắc, anh V phải chịu lãi suất chậm trả đến ngày xét xử sơ thẩm; do vậy, anh Đ yêu cầu lãi suất chậm trả là 1.677.000 đồng tính đến thời điểm này không vượt quá lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự, không vượt quá yêu cầu khởi kiện ban đầu và đảm bảo sự công bằng giữa các bên nên chấp nhận yêu cầu này của anh Đ là phù hợp.

[5] Từ sự phân tích nêu trên [các mục 3, 4] xét thấy, yêu cầu của anh Đ là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận; do đó, buộc anh V trả lại cho anh Đ tổng số tiền 102.710.499 đồng (vốn 84.476.499 đồng, lãi 18.234.000 đồng).

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu của anh Đ nên anh V phải chịu án phí với số tiền là: $102.710.499 \text{ đồng} \times 5\% = 5.135.524 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 217 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 440 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Hải Đ. Buộc anh Nguyễn Hoàng V trả cho anh Đ tổng số tiền 102.710.499 đồng (một trăm lẻ hai triệu bảy trăm mười nghìn bốn trăm chín mươi chín đồng). Trong đó, tiền vốn là 84.476.499 đồng, tiền lãi là 18.234.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh Đ cho đến khi thi hành án xong khoản tiền phải trả thì hàng tháng anh V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Nguyễn Hoàng V phải chịu 5.135.524 đồng (năm triệu một trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm hai mươi bốn đồng).

- Anh Nguyễn Hải Đ không phải chịu. Hoàn trả lại cho anh Đ số tiền đã nộp tạm ứng 2.568.000 đồng (hai triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng) theo biên lai số 0012681 ngày 04/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn được tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn